

Số: 305/QĐ-THADS

Cao Bằng, ngày 12 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai dự toán chi ngân sách năm 2025

Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 151/QĐ-THADS ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng về việc giao điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế toán Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai số liệu điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng (chi tiết theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng, Trưởng phòng Tài chính - Kế toán chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

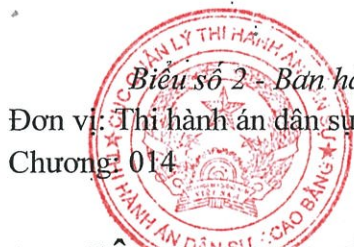
Nơi nhận:

- Cục QL THADS (để b/c);
- Các P. Trưởng THADS (để biết);
- Lưu VT-TCKT.

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ



Đoàn Thị Hạ



Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Thị hành án dân sự tỉnh Cao Bằng

Chương: 014

CÔNG KHAI ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

Đơn vị: Thị hành án dân sự tỉnh Cao Bằng

Mã ĐVQHNS: 1054207

Mã chương: 014

Mã ngành KT: 341

(Kèm theo Quyết định số: 305 /QĐ-THADS ngày 12 tháng 8 năm 2025
của Trưởng Thị hành án dân sự tỉnh Cao Bằng)

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Tổng số
	Dự toán chi Ngân sách nhà nước	17.233.365.725
	Trong đó: Kinh phí thực hiện tự chủ	14.991.584.725
	Kinh phí không thực hiện tự chủ	2.241.781.000
I	Chi quản lý hành chính nhà nước (Loại 340 - Khoản 341)	17.193.365.725
1	Kinh phí giao thực hiện tự chủ	14.991.584.725
	- Kinh phí chi thường xuyên theo định mức	1.941.819.725
	- Kinh phí tiền lương	11.741.757.000
	- Kinh phí mua sắm máy photocopy	375.000.000
	- Quỹ thi đua khen thưởng toàn tỉnh	162.714.000
	- Kinh phí hỗ trợ Hợp đồng theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP	770.294.000
2	Kinh phí giao không thực hiện tự chủ (nguồn 12)	1.147.881.000
	- Kinh phí trang phục	347.881.000
	- Kinh phí bảo trì trụ sở	800.000.000
3	Kinh phí giao không thực hiện tự chủ (nguồn 18)	1.053.900.000
	- Tiền thưởng	1.053.900.000
II	Chi sự nghiệp đào tạo (Loại 070-Khoản 085)	40.000.000
1	Kinh phí giao thực hiện tự chủ	0
2	Kinh phí giao không thực hiện tự chủ	40.000.000
	- Kinh phí đào tạo	40.000.000